

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN**

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **304/2018/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 23 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 352/2018/TLST- HNGĐ ngày 13/7/2018 giữa:

** Người yêu cầu:*

- **Anh Trần Lê H** - sinh năm: 1984.

HKTT và trú tại: phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Mai Thị Hằng N**- sinh năm: 1984

HKTT: đường H, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

Cư trú tại: đường T, phường C, quận I, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 13 tháng 7

năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1) Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Lê H và chị Mai Thị Hằng N.

2) Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Lê H và chị Mai Thị Hằng N.

- *Về con chung*: Anh H, chị N có 01 con chung là Trần Minh H(nữ), sinh ngày: 26/01/2011.

Giao cháu H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị N cho đến khi anh H có yêu cầu, hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của chị N.

- *Về tài sản chung*: Anh H, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về lệ phí*: Anh H, chị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền anh chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 05016, và biên lai số 05017 ngày 13/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

-VKSND quận Thanh Xuân;

- THADS quận Thanh Xuân;

THẨM PHÁN

- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Tuấn Phúc